

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà nội, ngày 18 tháng 7 năm 2022*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu xây dựng bộ công cụ tích hợp đánh giá tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long. Mã số: ĐTĐL.CN-44/18

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*):

- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Xây dựng được bộ công cụ (cơ sở dữ liệu GIS, công cụ DISY của Cộng hòa Liên bang Đức) tích hợp đánh giá tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long.

- Định hướng được giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Nguyễn Ngọc Hà

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia

5. Tổng kinh phí thực hiện: 6.700 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 6.700 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 11 năm 2018

Kết thúc: tháng 10 năm 2021

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền:  
Được gia hạn 9 tháng từ tháng 11 năm 2021 đến tháng 7 năm 2022 (Quyết định



Số: 2652/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 10 năm 2021 Quyết định về việc gia hạn thời gian thực hiện 02 đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia, mã số ĐTĐL.CN-44/18 và ĐTĐL.CN-45/18)

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	TS. Nguyễn Ngọc Hà	Chủ nhiệm	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia
2	TS. Thân Văn Đón	Thư ký khoa học, thành viên chính	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia
3	TS. Vũ Thanh Tâm	Thành viên chính	Chuyên gia tài nguyên nước
4	ThS. Phạm Thị Thu Hiền	Thành viên chính	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia
5	ThS. Hồ Văn Thủy	Thành viên chính	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia
6	TS. Hoàng Thị Nguyệt Minh	Thành viên chính	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
7	ThS. Lê Việt Hùng	Thành viên chính	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
8	ThS. Đào Trọng Tú	Thành viên chính	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia
9	ThS. Nguyễn Mạnh Trinh	Thành viên chính	Trung tâm Cảnh báo và dự báo tài nguyên nước
10	ThS. Khúc Thị Ngọc	Thành viên chính	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
<b>I</b>	<b>Dạng II</b>									
1	Bộ cơ sở dữ liệu tích hợp tài nguyên nước và đất vùng đồng bằng sông Cửu Long		X			X			X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	dựa trên công nghệ của liên bang Đức									
2	Báo cáo kết quả xây dựng bộ công cụ tích hợp đánh giá tài nguyên nước và đất dựa trên công nghệ của DISY của Cộng hoà liên bang Đức phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long		X			X			X	
3	Báo cáo kết quả ứng dụng bộ công cụ tích hợp tài nguyên nước và đất trong Quy hoạch tổng thể Đồng bằng sông Cửu Long		X			X			X	
4	Báo cáo định hướng giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long		X			X			X	
5	Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật sử dụng bộ công cụ tích hợp đánh giá tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long		X			X			X	
<b>II</b>	<b>Dạng III</b>		X			X			X	
1	Bài báo trong nước		X			X			X	
2	Bài báo quốc tế (1 bài báo và 1 sách)		X			X			X	
3	Đào tạo		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Bộ công cụ (gồm CSDL + các mô hình số tích hợp đánh giá tài nguyên nước)		Bàn giao cho Viwat 2 và Viwat 3	Cài đặt trên PC và tập huấn sử dụng

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
	và đất)			(kèm theo hướng dẫn sử dụng) cho cán bộ chuyên môn
2	Báo cáo định hướng giải pháp sử dụng bền vững tài nguyên nước và đất phục vụ quy hoạch tổng thể đồng bằng sông Cửu Long		Cục Quản lý tài nguyên nước; Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	
3	Ứng dụng kết quả nghiên cứu để giám sát tình hình diễn biến nguồn nước, xâm nhập mặn và chỉ đạo công tác phòng, chống, ứng phó tổng thể. Hoạch định chiến lược quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý nguồn nước và thực hiện tốt nghị Quyết 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu		Cục Quản lý tài nguyên nước; Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	

### 1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Bộ công cụ ( mô hình thủy văn Mike NAM, mô hình thủy lực 1 chiều MIKE 11HD, mô hình thủy lực 2 chiều MIKE 21HD, mô hình dòng chảy nước dưới đất FEFLOW, mô hình cân bằng nước MIKE HYDRO BASIN)	1/2022	Ban Quy hoạch tài nguyên nước – Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia Trung tâm Cảnh báo và dự báo tài nguyên nước – Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	

### 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Nghiên cứu xây dựng được phương pháp luận và giải pháp kỹ thuật kết nối các mô hình số đánh giá tài nguyên nước mặt, nước dưới đất, sử dụng đất và

cân bằng nước;

- Nghiên cứu xây dựng được giải pháp kỹ thuật tích hợp được các kết quả mô hình số đánh giá tài nguyên với cơ sở dữ liệu không gian về tài nguyên nước - đất trên nền tảng công nghệ GIS/WebGIS;

- Nghiên cứu và vận dụng được các luận điểm tiên tiến về quy hoạch tổng hợp khai thác sử dụng bền vững tài nguyên nước và đất trong quy hoạch tổng thể.

### 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

#### 3.1. Hiệu quả kinh tế

Bộ công cụ xây dựng được giúp đánh giá tích hợp tài nguyên nước - đất, hỗ trợ định hướng khai thác sử dụng bền vững tài nguyên và phục vụ Quy hoạch tổng thể Đồng bằng sông Cửu Long và thực hiện tốt nghị Quyết 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

#### 3.2. Hiệu quả xã hội

Các sở TNMT trong vùng nghiên cứu có thể sử dụng bộ công cụ để định hướng sử dụng hoặc điều chỉnh quy hoạch khai thác sử dụng tài nguyên nước - đất ở địa phương phục vụ phát triển kinh tế xã hội và thực hiện tốt nghị Quyết 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

#### 1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

#### 2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....

.....

IM  
CH  
RA  
NÚ  
IA

.....  
.....  
.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**



**TS. Nguyễn Ngọc Hà**

**THỦ TRƯỞNG  
TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**



**Tổng Ngọc Thanh**

